

# TUYỂN TẬP 50 ĐỀ VĂN NGHỊ LUẬN CỰC CHẤT VÀO 10

---

## PHẦN I: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT TƯ TƯỞNG ĐẠO LÝ HƯỚNG DẪN CÁCH LÀM

### 1. Mở bài

- Dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận
- Nêu vấn đề cần nghị luận ra (trích dẫn)
- Phải làm gì về vấn đề đưa ra nghị luận (có tính chuyển ý)

### 2. Thân bài

#### **\* Bước 1: Giải thích tư tưởng, đạo lí cần bàn luận (...).**

Tùy theo yêu cầu đề bài có thể có những cách giải thích khác nhau:

- Giải thích khái niệm, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề.

Giải thích nghĩa đen của từ ngữ, rồi suy luận ra nghĩa bóng, trên cơ sở đó giải thích ý nghĩa, nội dung vấn đề.

- Giải thích mệnh đề, hình ảnh trong câu nói, trên cơ sở đó xác định nội dung, ý nghĩa của vấn đề mà câu nói đề cập.

*\* Lưu ý: Tránh sa vào cắt nghĩa từ ngữ (theo nghĩa từ vựng).*

#### **\* Bước 2: Phân tích và chứng minh những mặt đúng của tư tưởng, đạo lí cần bàn luận (...)**

Bản chất của thao tác này là giảng giải nghĩa lí của vấn đề được đặt ra để làm sáng tỏ tới cùng bản chất của vấn đề. Phần này thực chất là trả lời câu hỏi: Tại sao? (Vì sao?) Vấn đề được biểu hiện như thế nào? Có thể lấy những dẫn chứng nào làm sáng tỏ?

**\* Bước 3: Bình luận, đánh giá (bàn bạc, mở rộng, đề xuất ý kiến...):**

– Đánh giá vấn đề: Nêu ý nghĩa của vấn đề, mức độ đúng – sai, đóng góp – hạn chế của vấn đề.

– Phê phán, bác bỏ những biểu hiện sai lệch có liên quan đến vấn đề đang bàn luận (...)

– Mở rộng vấn đề

**\* Bước 4: Rút bài học nhận thức và hành động**

– Từ sự đánh giá trên, rút ra bài học kinh nghiệm trong cuộc sống cũng như trong học tập, trong nhận thức cũng như trong tư tưởng, tình cảm, ... (Thực chất trả lời câu hỏi: từ vấn đề bàn luận, hiểu ra điều gì? Nhận ra vấn đề gì có ý nghĩa đối với tâm hồn, lối sống bản thân? ...)

– Bài học hành động – Đề xuất phương châm đúng đắn, phương hướng hành động cụ thể

(Thực chất trả lời câu hỏi: Phải làm gì? ...)

**Kết bài**

– Khẳng định chung về tư tưởng, đạo lí đã bàn luận ở thân bài (...)

– Lời nhắn gửi đến mọi người (...)

**ĐỀ 1: LÒNG TỰ TRỌNG**

## I. Mở bài

**MB1:** Từ xưa đến nay, trên khắp đất nước Việt Nam ta bất kể thời đại nào thì nhân dân ta vẫn luôn đặt đạo đức là chuẩn mực hàng đầu đối với con người. Điều đó lại càng đặc biệt cần thiết trong xã hội hiện đại ngày nay. Chính vì thế mà đạo đức luôn là thước đo để đánh giá một con người một trong những đức tính được quan tâm và đánh giá nhất là lòng tự trọng, lòng tự trọng là đức tính đầu tiên con người cần phải có.

**MB2:** Người ta thường nói, đối với mỗi người bản thân mình là quan trọng nhất. Nhưng để hiểu về bản thân một cách rõ ràng, cụ thể và đặc biệt biết cách khẳng định giá trị bản thân trong cuộc sống thì đó lại là vấn đề khiến chúng ta phải suy nghĩ. Những người làm được điều đó là những người nhận thức rất rõ “lòng tự trọng”

## II. Thân bài

### 1. Giải thích về lòng tự trọng

- Lòng tự trọng là ý thức của chính bản thân, có nghĩa là biết coi trọng và giữ gìn phẩm cách, danh dự của chính mình.

- Tự trọng là lòng tự quý mình, tự coi mình có giá trị không bao giờ thất vọng về bản thân.

=> *Phân biệt được giá trị của bản thân: thiện ác và quan niệm về lí tưởng sâu sắc*

### 2. Phân tích chứng minh biểu hiện của lòng tự trọng

#### a. Tự trọng là sống trung thực

- Hết lòng vì công việc, trung thực trong công việc và học tập là tự trọng

- Dám nhận ra lỗi sai của mình, sống có trách nhiệm và sống trong sang, thẳng thắn.

**\*DẪN CHỨNG CỤ THỂ TÍCH CỰC**

- Trong thực tế có rất nhiều người sống một cách trung thực, dám nhận lỗi sai khi làm sai.

- Trong văn học có nhân vật Lão Hạc một người có lòng tự trọng cao cả, vì không muốn phiền hà tới hàng xóm ông đã tự dành dụm một số tiền để tự lo ma chay cho bản thân mình, dù quá nghèo đói ăn củ sung, rau má nhưng ông vẫn không hề đung vào số tiền lo ma chay cũng như mảnh vườn mà ông để lại cho con trai của mình.

### ***b. Tự trọng là biết giữ gìn nhân cách, phẩm giá của mình.***

- Lòng tự trọng thể hiện ở dám bênh vực kẻ yếu dù cho nó có ảnh hưởng đến quyền lợi của mình

- Lòng tự trọng có nhiều mức độ: tự trọng bản thân, tự trọng quốc thể, tự trọng dân tộc....

**Ví dụ:** Hoàng không học bài, Hoàng chấp nhận điểm kém chứ nhất quyết không nhìn bài bạn.

## **2. Vai trò lòng tự trọng**

- Lòng tự trọng là một thước đo nhân cách của con người trong xã hội

- Xã hội ngày càng văn minh và hiện đại nếu con người biết sống tự trọng

- So sánh giữa tự trọng với tự ái, tự cao,....

## **4. Phản đề**

Tuy nhiên bên cạnh đó có 1 số bộ phận sống không tự trọng như nhiều bạn không dám thừa nhận lỗi sai của mình khi làm sai hoặc có nhiều người sống không trung thực trong học tập và trong thi cử.

## **5. Bài học nhận thức về lòng tự trọng**

Giá trị bản thân mỗi con người được làm nên từ lòng tự trọng, hướng con người tới những chuẩn mực chung của xã hội, giúp cho cuộc sống ngày càng tươi đẹp hơn.

### **III. Kết bài**

Nêu cảm nghĩ của em về lòng tự trọng và rút ra kinh nghiệm cho bản thân.

## **ĐỀ 2: LÒNG VỊ THA**

### **A.Mở bài**

Để xây dựng một cuộc sống tốt đẹp, hạnh phúc và thành công, mỗi người cần có nhiều đức tính. Một trong những đức tính cần có đó là lòng vị tha. (Cái này có thể áp dụng cho rất nhiều đề như: đức tính giản dị, trung thực, cần cù, ...)

### **B.Thân bài**

#### **1.Vị tha là gì?**

Vị tha có nghĩa là sống vì người khác (vị = vì; tha = người khác), không ích kỷ, không vì riêng mình, không mưu lợi cá nhân. Lòng vị tha là sự hy sinh một điều gì cho ai đó không phải là bản thân mình (ví dụ hy sinh thời gian, tiền bạc, của cải) mà không kỳ vọng sẽ được ghi nhận hay sự đền đáp hoặc lợi ích dù là trực tiếp, hay gián tiếp từ phía người nhận hoặc cộng đồng.

Lòng vị tha chính là biểu hiện cao đẹp nhất phẩm chất nhân hậu của con người. Nó không đòi hỏi gì nhiều ngoài một trái tim biết chia sẻ vui buồn, biết yêu thương đồng loại.

#### **2.Những biểu hiện của lòng vị tha:**

##### **2.1.Trong công việc**